

Số: 1537/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước Đường tỉnh 707**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1419/UBND-KTTH ngày 05/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho Quỹ bảo trì đường bộ;

Theo Quyết định số 295/QĐ-SGTVT ngày 12/9/2019 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt nhiệm vụ, phương án kỹ thuật và dự toán khảo sát xây dựng; nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước Đường tỉnh 707;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1744/TTr-SGTVT ngày 18/9/2019,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước Đường tỉnh 707 với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước Đường tỉnh 707.

2. Loại công trình, cấp công trình:

a) Loại công trình: Công trình giao thông.

b) Cấp công trình: Công trình cấp IV.

c) Nhóm công trình: Công trình thuộc nhóm C.

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận.

Đơn vị ủy thác quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận.

4. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng hư hỏng, đảm bảo an toàn giao thông cho nhân dân và các phương tiện tham gia lưu thông, phòng ngừa tai nạn đáng tiếc xảy ra trên tuyến Đường tỉnh 707.

5. Quy mô đầu tư xây dựng công trình:

Công trình sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước đường tỉnh 707 với các nội dung như sau:

- Bê tông hóa rãnh thoát nước dọc với chiều tổng dài 1.476,23m; trong đó: Chiều dài rãnh hình thang dài 1.322,23m, tại những vị trí lối đi vào nhà dân bố trí rãnh hình chữ nhật dài 154m;

- Các đoạn rãnh hiện hữu bị bồi lấp tiến hành nạo vét với chiều dài 233m;

- Thiết kế mương thoát nước ngang tại lý trình KM31+584,00;

- Thiết kế sửa chữa vác vị trí mặt đường bị hư hỏng cục bộ.

(Chi tiết theo hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công đã được Sở Giao thông vận tải kiểm tra và có đóng dấu thẩm định theo quy định).

6. Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn xây dựng Hưng Thịnh.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

8. Các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn được áp dụng:

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054 - 2005;

- Tiêu chuẩn thiết kế Áo đường cứng đường ô tô 22TCN 223 - 95;

- Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ 22 TCVN 9845 : 2013;

- Tổ chức thi công TCVN 4055 : 2012;

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Quy trình thi công và nghiệm thu TCXDVN 390 - 2007;

- Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4447 : 2012;

- Lốp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên - vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8857 : 2011;

- Nền đường ô tô - thi công và nghiệm thu TCVN 9436 : 2012;

- Giấy dầu xây dựng TC 01:2010;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2016/BGTVT;

- Và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

9. Số bước thiết kế: 01 bước (lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình).

10. Tổng mức đầu tư (làm tròn): **2.100.000.000 đồng.**

Trong đó:

Chi phí xây dựng	1.736.312.106 đồng
Chi phí quản lý dự án	46.343.749 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	194.777.272 đồng
Chi phí khác	114.199.910 đồng
Chi phí dự phòng	8.366.963 đồng

(Có Bảng dự toán tổng kinh phí đầu tư xây dựng công trình sửa chữa nền mặt đường và hạng mục thoát nước Đường tỉnh 707 do Sở Giao thông vận tải thẩm định và lập tại Công văn số 1745/KQTĐ-SGTVT ngày 18/9/2019 kèm theo Quyết định này).

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Quỹ bảo trì đường bộ kế hoạch năm 2019 bổ sung theo Quyết định số 1419/UBND-KTTH ngày 05/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư ký kết hợp đồng ủy thác quản lý dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2019.

Điều 2. Chủ đầu tư (Sở Giao thông vận tải) có trách nhiệm tổ chức quản lý thực hiện dự án theo Điều 1 Quyết định này và theo các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư, xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn xây dựng Hưng Thịnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chủ đầu tư (03 bản QĐ);
- VPUB: Ban TCDNC, KTTH;
- Lưu: VT. Đạt -XD

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam

DỰ TOÁN TỔNG KINH PHÍ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA NỀN MẶT ĐƯỜNG VÀ HẠNG MỤC THOÁT NƯỚC ĐT707
ĐBXD: XÃ PHƯỚC BÌNH - HUYỆN BÁC ÁI - TỈNH NINH THUẬN

(Kèm theo Thông báo kết quả thẩm định số *HAS/KQTD-SGTVT* ngày *18/9/2019* của Sở Giao thông vận tải)

STT	Thành phần hao phí	Hệ số	Tổng dự toán
	Cộng GTXL trước thuế (Gxltt)		1.578.465.551
	- Rãnh thoát nước dọc	Bảng dự toán riêng	777.187.271
	- Rãnh qua nhà dân	"nt"	262.417.231
	- Mương thoát nước ngang tại lý trình Km31+584	"nt"	258.086.325
	- Sửa chữa cục bộ nền mặt đường	"nt"	280.774.724
	Thuế GTGT Đầu ra (VAT)	10%	157.846.555
	Cộng GTXL sau thuế		1.736.312.106
I	Tổng chi phí xây dựng		1.736.312.106
II	Chi phí quản lý dự án $A=(2.936\%Gxltt)$	2,936%	46.343.749
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		194.777.272
1	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát [(2)*3%]	3,000%	1.161.090
2	Chi phí khảo sát địa hình	Bảng tính	38.703.000
3	Chi phí giám sát khảo sát công trình [(2)*4,072%]	4,072%	1.575.986
4	Chi phí lập Báo cáo KT-KT (Gxltt*4.879%*1,1)	5,367%	84.714.668
5	Chi phí thẩm tra TK BVTC (0.17%*1,2*Gxltt*1,1)	0,224%	3.542.077
6	Chi phí thẩm tra Dự toán (0.166%*1,2*Gxltt*1,1)	0,219%	3.458.734
7	Chi phí lập HSMT và PTDG HS Dự thầu thi công XD (0.346%*Gxltt*1,1)	0,381%	6.007.640
8	Chi phí giám sát thi công xây dựng (3.203%*Gxltt*1,1)	3,523%	55.614.077
IV	Chi phí khác		114.199.910
1	Phí thẩm định Hồ sơ Báo cáo KT - KT (2.1 tỷ *0.019%)	0,019%	399.000
2	Lệ phí thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng (0,1%*Gxltt)	Mức tối thiểu	2.000.000
3	Chi phí hạng mục chung:		
3-1	Chi phí xây dựng nhà tạm điều hành thi công (2,0%*Gxltt*1,1)	2,200%	34.726.242
3-2	Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế (2,0%*Gxltt*1,1)	2,200%	34.726.242
3-3	Chi phí hạng mục chung còn lại: - Đảm bảo an toàn giao thông (Tạm tính 1%*Gxltt*1,1)	1,100%	17.363.121
4	Chi phí bảo hiểm công trình (Gxltt*0,29%*1,1)	0,319%	5.035.305
5	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán (2.1 tỷ *0.95%)	0,950%	19.950.000
V	Cộng I+II+III+IV		2.091.633.037
VI	Chi phí dự phòng	<i>Tạm tính</i>	8.366.963
	Tổng cộng (làm tròn) = (V + VI):		2.100.000.000

Hai tỷ, một trăm triệu đồng

* Ghi chú:

(*): 1,15 - Là hệ số điều chỉnh định mức chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật "Dự án cải tạo, mở rộng có tính toán kết nối với công trình hiện có" theo hướng dẫn tại "Khoản 6, Mục II, Phần II" ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng.

(**): 1,2 - Là hệ số điều chỉnh định mức chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (chi phí thẩm tra thiết kế và chi phí thẩm tra dự toán) theo hướng dẫn tại "Khoản 3, Mục V, Phần II" ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng.